

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

Bản án số: **60/2018/HS-ST**

Ngày 28/12/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Nguyễn Đức Tùng**

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Lê Quang Luân** - Cán bộ hưu trí;

2. Ông **Hoàng Văn Bốn** - Cán bộ Ủy ban mặt trận tổ quốc huyện Hàm Yên;

- *Thư ký phiên toà:* Bà **Dương Thị Hương** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà:* Ông **Hoàng Duy Luận** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018, tại Nhà văn hóa thôn A, xã T, huyện H. Toà án nhân dân huyện Hàm Yên xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2018/TLST-HS, ngày 01 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

THẠCH ĐỨC H, sinh năm 1972, tại tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nam;

- Con ông: Thạch Đức H (đã chết);

- Con bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1946;

- Anh chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ nhất;

- Vợ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1975;

- Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2004;

* **Tiền án:** Có 04 tiền án,

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 04/ST ngày 07/01/1997 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang áp dụng khoản 1 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 1985 xử phạt Thạch Đức H 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân (tổng trị giá tài sản H trộm cắp trong vụ án là trên 2.000.000đ). Chấp hành xong các quyết định của Bản án ngày 09/02/1999.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 24/HSST ngày 16/10/2001 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, khoản 1 Điều 49, khoản 3 Điều 67 Bộ luật Hình

sự năm 1999 xử phạt Thạch Đức H 16 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (tổng trị giá tài sản H trộm cắp trong vụ án là 1.030.000đ). Chấp hành xong các quyết định của Bản án ngày 26/6/2003.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2005/HSST ngày 18/5/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Thạch Đức H 07 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong các quyết định của Bản án ngày 31/8/2012.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2014/HSST ngày 19/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Thạch Đức H 03 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản (tổng trị giá tài sản H trộm cắp trong vụ án là 2.784.000đ). Chấp hành xong các quyết định của Bản án ngày 27/7/2017.

* **Nhân thân:** Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2005/HSST ngày 14/9/2005 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Thạch Đức H 30 tháng tù giam về tội đánh bạc (tổng số tiền đánh bạc trong vụ án là 1.336.500đ).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thạch Đức H là người nghiện ma túy và thường xuyên mua ma túy để sử dụng. Chiều ngày 27/10/2018, H đón xe ô tô khách đi từ nhà đến thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang mua một gói ma túy của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ với giá 800.000 đồng với mục đích đem về sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, H mang về nhà chia thành 06 gói nhỏ và sử dụng hết 03 gói. Hồi 10 giờ 35 phút ngày 29/10/2018, H để 03 gói ma túy trong người đi chơi tại đoạn đường liên thôn thuộc thôn T, xã T, huyện H thì bị Tổ công tác đội điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hàm Yên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Thạch Đức H, kết quả (+) dương tính (*Có chất ma túy trong cơ thể*).

Tại Kết luận giám định số 471/GĐKHHS ngày 31/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: 03 gói chứa chất bột vón cục màu trắng ngà trong bì dán kín thu giữ của Thạch Đức H gửi giám định là chất ma túy, khối lượng 0,241g (*Không thấy hai bốn một gam*), loại Heroine (Hêrôin), số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Thạch Đức H, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trước cơ quan điều tra, Thạch Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ; Kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSHY, ngày 28/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Thạch Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Thạch Đức H theo tội danh đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thạch Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 53; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thạch Đức H từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo Thạch Đức H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Thạch Đức H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 35 phút ngày 29/10/2018, tại đoạn đường liên thôn thuộc thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, Tổ công tác Công an huyện Hàm Yên bắt quả tang Thạch Đức H trú thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,241g (*Không thấy hai bốn một gam*) ma túy, loại Heroine (Hêrôin), số thứ tự 9 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, với mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chế độ quản lý sử dụng các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh chống tệ nạn ma túy, đồng thời còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, trước đó bị cáo có 04 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/ST ngày 07/01/1997 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên xử 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân (tổng trị giá tài sản trộm cắp trong vụ án là trên 2.000.000đ). Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/HSST ngày 16/10/2001 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên xử phạt 16 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (tổng trị giá tài sản trộm cắp trong vụ án là 1.030.000đ). Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2005/HSST ngày 18/5/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2014/HSST ngày 19/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản (tổng trị giá tài sản trộm cắp trong vụ án là 2.784.000đ). Về nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2005/HSST ngày 14/9/2005 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên xử phạt 30 tháng tù về tội đánh bạc (tổng số tiền đánh bạc trong vụ án là 1.336.500đ).

Bị cáo có nhiều tiền án chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nên trong vụ án này Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết định khung là “tái phạm nguy hiểm” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên cần phải xét xử nghiêm minh theo quy định của pháp luật và cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do đã xác định tiền án là tình tiết định khung hình phạt nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại đoạn 2 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, HĐXX xét thấy xử phạt bị cáo mức án khởi điểm như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã thu giữ của Thạch Đức H 03 gói nhỏ gói bằng giấy trắng bên trong là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,241g. Đây là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Đức H, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 53; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Thạch Đức H **06 (Sáu)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/10/2018).

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,241g (không phải hai bốn một gam) ma túy, loại Heroine trong phong bì niêm phong có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh tuyên Quang. *(Tình trạng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hàm Yên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 29/11/2018).*

* Về án phí: Bị cáo Thạch Đức H phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQuang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Trại tạm giam TQuang;
- Công an huyện Hàm Yên;
- THADS huyện Hàm Yên;
- Sở tư pháp;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Tùng